



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 15/04/2025 (Tuesday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
0.8	20:45	00:30	↗
3.5	03:17	06:30	↘
1.9	09:03	12:15	↗
3.4	14:17	17:30	↘
0.7	21:13	01:00	↗
3.4	03:56	07:15	↘

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Kiên	ORA BHUM	6.7	122	6,393	H25 - TCHP	01:30	MP, SR	08-12
2	P.Hung	GREEN CLARITY	8.5	172	17,993	P/s3 - CL C	02:00	//0500	A3-01
3	Khái	EVER OBEY	8.5	195	27,025	P/s3 - CL6	02:30	//0530	A1-A6
4	Diệu	GLORY 55	3	56	299	P/s1 - CL2	03:00		01
5	H.Trường	SAWASDEE SHANGHAI	9.8	172	18,051	P/s3 - CL4	13:00		A1-A6
6	Thịnh	NICOLINE MAERSK	10.2	199	27,733	P/s3 - CL6	08:30	//1130	A1-A5
7	T.Hiến	JOSCO JANE	6.7	146	9,972	H25 - TCHP	08:30	SR	08-12
8	Trung	BAL PEACE	7.7	182	17,887	P/s3 - CL C	13:00		A1-DT07
9	Nghị	KHUNA BHUM	8	172	18,341	P/s3 - CL1	14:30	//1730	A3-A6
10	P.Tuấn	LAEM CHABANG VOYAGER	7.4	186	29,764	P/s3 - CL3	21:30	//01.00	A3-A6
11	N.Cường - M.Cường	YM INITIATIVE	9.6	173	16,488	P/s3 - CL7	12:30	//1530	A1-A2
12	Phú - Duy	WAN HAI 362	10.2	204	30,519	P/s3 - CL5	08:30		A5-A6
13	N.Chiến	ANBIEN SKY	8.7	172	18,852	P/s1 - CL7	20:30	//2330, tt xấu	A1-A3
14	Đào	KYOTO TOWER	9	172	17,229	P/s1 - CL1	22:00	//0100, ttx	
No.	Pilot	Cai Mep ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	N.Thanh	HAIAN DELL	8.9	172	17,280	CM2 - P/s3	03:30	MP	MR-KS
2	Đ.Chiến - Chương	ANTHEM OF THE SEAS	8.8	348	168,666	P/s3 - CM1	04:45	MT-VTX	A9-A10
3	P.Thành - P.Thùy	COSCO OCEANIA	10	349	116,739	P/s3 - CM4	10:00	MT-VTX	A9-A10-SF1
4	N.Tuấn - N.Minh	ANTHEM OF THE SEAS	8.8	348	168,666	CM1 - P/s3	21:30	MT-VTX	A9-A10
5	N.Dũng - Sơn	MSC TIANSHAN	10	335	91,649	CM3 - P/s3	22:00	MT	MR-KS
6	Trung - H.Trường	MSC TIANSHAN	10	335	91,649	P/s3 - CM3	01:00	Y/c MT	MR-KS-AWA

7	N.Hiển	BIEN DONG MARINER	8	150	9,503	P/s1 - CM2	22:00	ĐX, ttx	KA-AWA
No.	Pilot	Departing ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	P.Cần - Tín	SITC XINGDE	8.9	172	18,820	CL7 - P/s3	05:00	LT	A1-A3
2	Đức - Chính	BUXMELODY	9.8	216	28,050	CL6 - P/s3	05:30	LT	A1-A6
3	M.Hải - Vinh	EVER OMNI	8.6	195	27,025	CL5 - P/s3	07:30	LT	A3-A5
4	V.Hoàng	GREEN CLARITY	7.8	172	17,993	CL C - P/s3	11:30	LT	A3-01
5	Hồng - Tân	EVER OBEY	9.5	195	27,025	CL6 - P/s3	11:30	LT	A1-A6
6	Quyền	ORA BHUM	8.8	122	6,393	TCHP - H25	11:00	SR	08-12
7	Th.Hùng	INSIGHT	9.6	172	17,888	CL4 - P/s3	12:30	LT	A5-DT07
8	Đ.Minh - H.Thanh	MILD ORCHID	9.1	172	18,166	CL1 - P/s2	17:30	LT, tt xấu	A2-A3
9	Đặng - N.Trường	WAN HAI 283	9.1	175	20,924	CL7 - P/s2	15:30	LT, tt xấu	A2-A5
10	Nhật	JOSCO JANE	7.8	146	9,972	TCHP - P/s2	18:30	SR, tt xấu	08-12
11	Giang	GLORY 55	3	56	299	CL2 - P/s1	08:00		01
12	V.Hải	YM INITIATIVE	7.6	173	16,488	CL7 - P/s3	23:30		A1-A3
No.	Pilot	Shifting ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Đ.Long	WAN HAI 283	9.5	175	20,924	CL C - CL7	05:00		A2-A5

PILOTING TO SUCCESS